TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 88/2022/QĐST- HNGĐ	*Quảng Xương, ngày 13 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 234/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2022, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Trần Thị H - sinh năm: 2003

Nơi cư trú: xã N, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

* Bị đơn: Anh Vũ Văn H1 - sinh năm: 1997

Nơi cư trú: xã N, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Khoản 1 Điều 6; Khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05/12/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị H và anh Vũ Văn H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân**:** Chị Trần Thị H và anh Vũ Văn H1 thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Chị Trần Thị H và anh Vũ Văn H1 có 01 con chung là Vũ Thị Thảo N - sinh ngày 30/10/2021.

Chị H và anh H1 thỏa thuận việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung như sau:

Do chị H không đủ điều kiện về thời gian, nơi ở để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung nên chị H và anh H1 có văn bản thỏa thuận thống nhất: Giao cháu Vũ Thị Thảo N cho anh Vũ Văn H1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị Trần Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh H1.

Chị Trần Thị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Trường hợp có căn cứ để thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thì thực hiện theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

- Về tài sản và vay nợ: Chị Trần Thị H và anh Vũ Văn H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị H và anh Vũ Văn H1 thống nhất: Chị Trần Thị H nộp 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0009593 ngày 08/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Chị Trần Thị H được nhận lại 150.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Quảng Xương;
- Chi cục THADS huyện Quảng Xương;
- UBND xã N, h Quảng Xương;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Đào Thị Thu Thủy